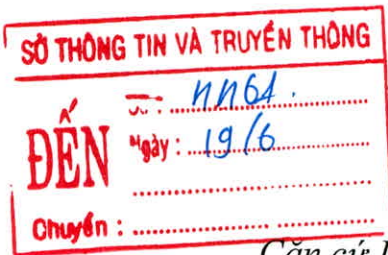


Số: **11** /NQ-HĐND

Đắk Lắk, ngày **22** tháng 5 năm 2020

**NGHỊ QUYẾT**

Về việc phê duyệt quyết định chủ trương đầu tư dự án  
Kè chống sạt lở bờ sông Krông Pách và xây dựng đê bao ngăn lũ đoạn qua xã  
Vụ Bản, huyện Krông Pách



**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK  
KHÓA IX, KỲ HỌP BẤT THƯỜNG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;  
Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;  
Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;  
Căn cứ Công văn số 9849/BKHĐT-TH ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc bổ sung vốn từ nguồn dự phòng ngân sách trung ương năm 2019 cho một số bộ và địa phương thực hiện dự án cấp bách;  
Xét Tờ trình số 33/TTr-UBND ngày 19 tháng 5 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị phê duyệt quyết định chủ trương đầu tư dự án Kè chống sạt lở bờ sông Krông Pách và xây dựng đê bao ngăn lũ đoạn qua xã Vụ Bản, huyện Krông Pách; Báo cáo thẩm tra số 16 /BC-HĐND ngày 21 tháng 5 năm 2020 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Phê duyệt quyết định chủ trương đầu tư dự án Kè chống sạt lở bờ sông Krông Pách và xây dựng đê bao ngăn lũ đoạn qua xã Vụ Bản, huyện Krông Pách, với các nội dung như sau:

1. Tên dự án: Kè chống sạt lở bờ sông Krông Pách và xây dựng đê bao ngăn lũ đoạn qua xã Vụ Bản, huyện Krông Pách.
2. Dự án nhóm: Nhóm B.
3. Cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án: Hội đồng nhân dân tỉnh.
4. Cấp quyết định đầu tư dự án: Ủy ban nhân dân tỉnh.
5. Địa điểm thực hiện dự án: Dự án thuộc địa bàn thôn Thăng Quý, thôn Phú Quý, thôn Vân Kiều, thôn 5 và thôn 13 xã Vụ Bản, huyện Krông Pách, tỉnh Đắk Lắk.



## 6. Mục tiêu đầu tư:

Xây dựng công trình hạn chế những tác động tiêu cực của dòng chảy đối với cảnh quan môi trường dọc sông; khắc phục sạt lở bờ sông và xây dựng đê bao ngăn lũ tiêu mẫn nhằm đảm bảo đất đai, cánh đồng ruộng lúa của các hộ dân, ổn định sản xuất cho cánh đồng Thanh Niên thôn Thăng Quý, Phú Quý, Vân Kiều với diện tích khoảng 100ha. Ổn định cuộc sống khoảng hơn 1000 hộ dân. Xây dựng cơ sở hạ tầng kết hợp giao thông nội vùng thuận lợi cho việc đi lại của người dân, có điều kiện giao thương và phát triển kinh tế góp phần ổn định cuộc sống và phát triển sản xuất.

## 7. Quy mô đầu tư:

- Loại công trình: Công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Cấp công trình: Cấp IV.

- Đầu tư xây dựng kè khắc phục sạt lở đoạn qua thôn 5 và thôn 13 có tổng chiều dài khoảng  $L=2600m$  và đê bao ngăn lũ tiêu mẫn đoạn qua thôn Thăng Quý thôn Phú Quý, thôn Vân Kiều có tổng chiều dài khoảng  $L=3000m$ .

### 7.1 Phân tích lựa chọn giải pháp kết cấu:

Kết cấu kè bảo vệ bờ sông Krông Pách đoạn qua thôn 5 và thôn 13.

- Kết cấu đỉnh kè: Bằng bê tông dày 20cm

- Kết cấu đỉnh kè: Bằng bê tông dày 20cm

- Kết cấu thân kè: bằng tấm lát âm dương trong khung dầm bằng bê tông cốt thép, phía dưới lót hỗn hợp đá 1x2 và dưới cùng là lớp vải địa kỹ thuật. Đất đắp thân kè được đầm chặt  $K \geq 0.95(T/m^3)$ .

- Kết cấu chân kè: bằng ống buy  $D1100mm$ ,  $L=2,0m$ , đổ đá hộc bên trong và gia cố bằng rọ đá lưới thép kết hợp đá hộc thả rời phía sông.

7.2 Kết cấu đê bao ngăn lũ Suối Krông Búk đoạn qua thôn Thăng Quý, thôn Phú Quý, thôn Vân Kiều

- Kết cấu đỉnh: kết hợp giao thông nội vùng bằng bê tông dày 18cm.

- Kết cấu mái đê: Gia cố mái bằng bê tông đổ tại chỗ, dày 12cm.

- Bề rộng đỉnh đê phần bê tông:  $B=5m$ .

- Chiều cao đê lớn nhất:  $H = 3,0m$ ;

- Hệ số mái  $m=2$ .

8. Tổng mức đầu tư dự án: 128.000.000.000 đồng (Một trăm hai mươi tám tỷ đồng chẵn); trong đó:

- Chi phí GPMB	4.000.000.000	đồng;
- Chi phí xây dựng	101.200.000.000	đồng;
- Chi phí quản lý dự án	1.753.000.000	đồng;

- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	6.026.000.000	đồng;
- Chi phí khác	3.728.000.000	đồng;
- Chi phí dự phòng	11.293.000.000	đồng.

9. Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách Trung ương.

10. Thời gian thực hiện: Năm 2020-2022.

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai, thực hiện Nghị quyết và báo cáo kết quả thực hiện tại các kỳ họp của Hội đồng nhân dân tỉnh. Quá trình phê duyệt dự án đầu tư, Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm chỉ đạo lựa chọn hạng mục cần thiết của dự án để ưu tiên đầu tư phù hợp với việc phân bổ vốn hàng năm của dự án, đảm bảo tính hiệu quả và khả thi.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai, thực hiện Nghị quyết.

**Điều 3.** Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk khoá IX, Kỳ họp Bất thường thông qua ngày 22 tháng 5 năm 2020 và có hiệu lực kể từ ngày 22 tháng 5 năm 2020./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu;
- Các Bộ: KH&ĐT, TC, GTVT;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh; UBMTTQ tỉnh;
- Các Sở: KHĐT, TC, GTVT;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- TT.HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Ban QLDA ĐTXDCT GT&NNPTNT tỉnh;
- Báo Đắk Lắk; Đài PTTH tỉnh;
- Công báo tỉnh; Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

CHỦ TỊCH



Y Biêr Niê